

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO
Số giấy phép/License No.: 1119
Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA
Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising Organization:

Tên/Name: NGHIỆP ĐOÀN HOTEL JINZAI /ホテル人材協同組合
Số giấy phép/License No.: 許1804000483
Tên người đại diện/Name of Representative: TSUKIHANA TAKUMI /月花 拓美
Địa chỉ/Address: Tokyo, Chiyoda-ku, Kanda Mikura-cho 10, 3 Kai, 36 Shitsu
/東京都千代田区神田美倉町10番地 3階36号室
Điện thoại/Tel: (+81)048-708-1098

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing Organization:

Tên/Name: CÔNG TY TNHH TAKAHASHI BUSSAN /株式会社タカハン物産
Mã số pháp nhân/Corporate No.:
Tên người đại diện/Name of Representative: TAKAHASHI TSUTAE /高橋 伝
Địa chỉ/Address: Chiba-ken, Noda-shi, Iwana 1205 /千葉県野田市岩名1205
Điện thoại/Tel: (+81) 47-125-8695

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGUYEN THI HONG NHUNG	13/09/2005	Nữ/ Female		Carton box and corrugated card board box making	01/07/2025
2	TRAN THI KIM HUONG	07/01/2000	Nữ/ Female		Carton box and corrugated card board box making	01/07/2025

Ngày/Date 31 tháng/month 03 năm/year 2025

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas Labour – Dolab.